TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/DS - ST
Ngày: 31/7/2019.
V/v tranh chấp kiện đòi nợ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**
*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông **Nguyễn Đăng Lĩnh**, Ông **Lê Văn Quyền**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Anh Thư** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Trần Thùy Dung** - Kiểm sát viên.
Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2019/TLST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp kiện đòi nợ theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST- DS ngày 11/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Đinh Xuân D**, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm H, xã TH, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị **Hồ Thị Q**, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

-Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm H, xã TH, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/02/2019,bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn anh Đinh Xuân D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn chị Hồ Thị Q trình bày như sau: Năm 2016 vợ chồng anh Phan Văn T và Nguyễn Thị N có mua nợ thức ăn chăn nuôi (cám cò) của anh Đinh Xuân D và chị Hồ Thị Q. Sau khi mua thì vợ chồng anh T, chị N không chịu trả nợ, vợ chồng anh D, chị Q đã nhiều lần lên nhà anh Thắm để hỏi nợ nhưng không được. Ngày 09/4/2016 vợ chồng anh Phan Văn T và Nguyễn Thị N đã chốt nợ với anh

Đinh Xuân D, theo đó số nợ tính đến ngày 09/4/2016 là 54.945.000đồng, hai bên thỏa thuận số tiền nợ chưa trả thì anh T, chị N phải chịu lãi suất 1%/tháng, hẹn trả nợ cuối là ngày 10/10/2016. Sau khi chốt nợ thì anh T, chị N đã trả được một số tiền,tính đến ngày 29/4/2018 thì vợ chồng anh Phan Văn T và Nguyễn Thị N còn nợ vợ chồng anh Đinh Xuân D chị Hồ Thị Q số tiền gốc 22.143.000đồng *(Hai mươi hai triệu,một trăm bốn ba ngàn)* và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng.Tổng cả gốc và lãi là 25.945.000đồng *(Hai lăm triệu, chín trăm bốn lăm ngàn)*.Nay anh Đinh Xuân D, chị Hồ Thị Q yêu cầu vợ chồng anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị N trả lại số tiền trên, tiền lãi phát sinh từ ngày 20/5/2019 trở về sau nay anh D, chị Q không yêu cầu anh T, chị N trả.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Phan Văn T và người có quyền lợi liên quan chị Nguyễn Thị N có ý kiến: Năm 2016 vợ chồng anh, chị có mua nợ thức ăn chăn nuôi (cám cò) của anh Đinh Xuân D, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện TC, tỉnh NA. Do điều kiện chăn nuôi thua lỗ nên vợ chồng chưa có tiền để trả nợ cho anh Đinh Xuân D, ngày 09/4/2016 vợ chồng anh, chị đã chốt nợ với anh Đinh Xuân D, hai bên thỏa thuận tiền nợ thức ăn chăn nuôi chưa trả thì anh T, chị N phải chịu lãi suất 1%/tháng, hẹn trả nợ cuối cùng là ngày 10/10/2016. Sau khi đến hẹn trả nợ thì anh T bị tai nạn và có gọi điện cho anh D xin khất nợ một thời gian,sau đó khoảng tháng 02/2017 thì anh D lên hỏi nợ thì vợ chồng anh T đã trả được một phần. Hiện nay vợ chồng anh T, chị N còn nợ anh D,chị Q gốc là 22.143.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên vợ chồng anh,chị chưa trả được số nợ còn lại cho anh Đinh Xuân D do đó chị Hồ Thị Q vợ anh Đinh Xuân D đến nhà anh, chị chửa bới, lăng mạ anh,chị trước mặt khách hàng làm mất uy tín. Sau đó anh Đinh Xuân D trực tiếp gặp anh 03 lần để đòi nợ và 01 lần cầm hung khí dọa anh để đòi nợ, anh D có thái độ lăng mạ, sỉ nhục gia đình anh do đó anh, chị không trả cho anh Đinh Xuân D và chị Hồ Thị Q số nợ trên.Sự việc đã được UBND xã Thanh Hòa, huyện Thanh Chương tiến hành hòa giải ngày 28/02/2019, anh Phan VănThắm chỉ yêu cầu anh Đinh Xuân D xin lỗi anh và vợ con anh thì anh sẽ trả số nợ trên,nhưng anh D không xin lỗi.

Nay anh D yêu cầu vợ chồng trả lại số tiền trên, thì anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N không trả, lý do là chị Hồ Thị Q và anh Đinh Xuân D đến nhà anh chửa bới, lăng mạ anh,chị trước mặt khách hàng làm mất uy tín.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong qúa trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35, Điều 92, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 288, Điều 463, Điều 466, Điều 470, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Xuân D. Buộc vợ chồng anh Phan Văn T ,chị Nguyễn Thị N phải liên đới trả cho vợ cho vợ chồng anh Đinh Xuân D,chị Hồ Thị Q số tiền gốc **22.143.000**đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là **3.802.000**đồng.Tổng cả gốc và lãi là **25.945.000**đồng *(Hai lăm triệu, chín trăm bốn lăm ngàn)*.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về nội dung vụ án: Năm 2016 vợ chồng anh Phan Văn T và Nguyễn Thị N có mua nợ thức ăn chăn nuôi (cám cò)của anh Đinh Xuân D, sinh năm 1980 và chị Hồ Thị Q,sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện TC, tỉnh NA. Ngày 09/4/2016 vợ chồng anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N và vợ chồng anh Đinh Xuân D đã thống nhất chốt nợ thành khoản nợ vay, theo đó số nợ tính đến ngày 09/4/2016 là 54.945.000đồng, hai bên thỏa thuận số tiền nợ chưa trả thì anh T,chị N phải chịu lãi suất 1%/tháng, hẹn trả nợ cuối là ngày 10/10/2016. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì nguyên đơn,bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận sau khi chốt nợ thì anh T, chị N đã trả được một số tiền, hiện nay vợ chồng anh Phan Văn T và Nguyễn Thị N còn nợ vợ chồng anh Đinh Xuân D chị Hồ Thị Q số tiền gốc 22.143.000đồng và các bên thống nhất tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng.Tổng cả gốc và lãi là 25.945.000đồng *(Hai lăm triệu, chín trăm bốn lăm ngàn)*.Số tiền lãi phát sinh từ ngày 20/5/2019 trở về sau anh Đinh Xuân D, chị Hồ Thị Q không yêu cầu anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N trả.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn thì thấy rằng: Anh Đinh Xuân D chị Hồ Thị Q yêu cầu vợ chồng anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N trả số tiền gốc 22.143.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì bị đơn anh Phan Văn T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn chị Nguyễn Thị N đều thừa nhận vợ chồng anh,chị còn nợ vợ chồng anh D, chị Q số tiền trên. Lời khai của anh Đinh Xuân D, chị Hồ Thị Q là phù hợp với sổ ghi nợ,giấy chốt nợ giữa các bên và đã được bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn thừa nhận vì vậy đây là tình tiết, sự kiện mà nguyên đơn không phải chứng minh.Như vậy việc anh Đinh Xuân D, chị Hồ Thị Q yêu cầu anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N tra số nợ gốc 22.143.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 164, Điều 166, Điều 466, Điều 470,Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.Đối với khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 20/5/2019 trở về sau anh Đinh Xuân D, chị Hồ Thị Q không yêu cầu anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N trả, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]Xét ý kiến của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì bị đơn anh Phan Văn T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn chị Nguyễn Thị N đều thừa nhận vợ chồng anh,chị còn nợ vợ chồng anh D, chị Q số tiền gốc 22.143.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng. Lời khai của anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị N là phù hợp với sổ ghi nợ,giấy chốt nợ giữa các bên,phù hợp với lời khai của nguyên đơn do đó phải buộc anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị N trả cho anh Đinh Xuân D và chị Hồ Thị Q số nợ trên là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 164, Điều 166, Điều 466, Điều 470, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.Việc anh T,chị N cho rằng anh D ,chị Q chửa bới, lăng mạ anh, chị trước mặt khách hàng làm mất uy tín, anh D không xin lỗi nên anh,chị không trả số nợ trên là không có căn cứ và không liên quan đến nghĩa vụ trả nợ của vợ chồng anh,chị.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận,vì vậy bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 164, Điều 166, Điều 288, Điều 463, Điều 466, Điều 470, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Xuân D. Buộc vợ chồng anh Phan Văn T,chị Nguyễn Thị N phải liên đới trả cho vợ cho vợ chồng anh Đinh Xuân D,chị Hồ Thị Q số tiền gốc 22.143.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 3.802.000đồng.Tổng cả gốc và lãi là 25.945.000đồng *(Hai lăm triệu, chín trăm bốn lăm ngàn)*.

Chia cụ thể như sau:

-Anh Phan Văn T phải trả cho vợ cho vợ chồng anh Đinh Xuân D ,chị Hồ Thị Q số tiền gốc 11.071.500đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 1.901.000đồng. Tổng cộng: 12.972.500đồng *(Mười hai triệu,chín trăm bảy hai ngàn, năm trăm đồng)*

-Chị Nguyễn Thị N phải trả cho vợ cho vợ chồng anh Đinh Xuân D,chị Hồ Thị Q số tiền gốc 11.071.500đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/5/2019 là

1.901.000đồng.Tổng cộng: 12.972.500đồng *(Mười hai triệu, chín trăm bảy hai ngàn, năm trăm đồng)*

-Về án phí: Buộc anh Phan Văn T, chị Nguyễn Thị N phải chịu 1.297.000*(Một triệu, hai trăm chín bảy ngàn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chia cụ thể như sau: Anh Phan Văn T phải chịu 648.500*(Sáu trăm bốn tám ngàn, năm trăm đồng)* đồng án phí dân sự sơ thẩm; Chị Nguyễn Thị N phải chịu 648.500*(Sáu trăm bốn tám ngàn, năm trăm đồng)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại anh Đinh Xuân D số tiền tạm ứng phí đã nộp là 580.000 *(Năm trăm, tám mươi ngàn)* đồng theo biên lai số 0005552 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong,bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng